

Số: /VF- BC

Hà Nội, ngày ... tháng 04 năm 2024

**BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2023  
VÀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2024**

**I. KẾT QUẢ KINH DOANH NĂM 2023**

**1. Bối cảnh kinh tế:**

- Kinh tế - xã hội nước ta năm 2023 diễn ra trong bối cảnh kinh tế thế giới đang phải đối mặt với những thách thức lớn, biến động nhanh, khó lường và tính bất ổn cao; lạm phát đã tăng lên mức cao nhất trong nhiều thập kỷ buộc các quốc gia phải thắt chặt chính sách tiền tệ.
- Nền kinh tế nước ta trong năm 2023 đã có sự phục hồi, kinh tế vĩ mô ổn định, lạm phát trong tầm kiểm soát, các cân đối lớn được bảo đảm. Môi trường đầu tư kinh doanh cải thiện góp phần tích cực cho phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, tạo được sự tin tưởng, ủng hộ của nhân dân và cộng đồng doanh nghiệp.
- Một số ngành đã có mức tăng trưởng cao hơn năm trước khi có dịch Covid-19.

**2. Kết quả SXKD năm 2023 của Công ty:**

- Báo cáo Kết quả kinh doanh năm 2023:

Đơn vị tính: Tỷ đồng

Chỉ tiêu	TH 2023	KH 2023	Chênh lệch TH - KH 2023	TH 2022	Chênh lệch TH 2023 TH 2022
1, Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	15,07	14,69	0,38	27,68	(12,60)
2, Giá vốn hàng bán	13,92			36,12	(22,20)
3, Doanh thu HĐTC	20,14			13,73	6,41
4, Chi phí quản lý	7,91			8,05	(0,14)
5, Lợi nhuận thuần từ HĐKD	12,54	(5,08)	17,62	(9,41)	21,95
6, Lợi nhuận khác	61,59			(1,82)	63,41
7, Lợi nhuận kế toán trước thuế	74,13			(11,23)	85,36
8, Lợi nhuận kế toán sau thuế	74,13			(11,24)	85,37

- **Kết quả kinh doanh theo loại hình dịch vụ:**

*Đơn vị tính: tỷ đồng*

Nội dung	Doanh thu				Lợi nhuận gộp	
	Năm 2023		Năm 2022		Năm 2023	Năm 2022
	Số tiền	Tỉ trọng	Số tiền	Tỉ trọng	Số tiền	Số tiền
HĐ vận tải biển	4,29	27,58%	16,01	56,99%	(1,09)	(11,45)
HĐ giao nhận vận tải	6,23	40,02%	6,87	24,44%	(0,10)	(0,13)
HĐ cho thuê bất động sản + khác	5,04	32,40%	5,22	18,57%	2,34	3,14
<b>Tổng cộng</b>	<b>15,57</b>	<b>100,00%</b>	<b>28,10</b>	<b>100,00%</b>	<b>1,15</b>	<b>(8,44)</b>

+ **Vận tải biển :**

Năm 2023 hoạt động vận tải biển của Công ty chỉ thực hiện 04 tháng, vì vậy doanh thu đạt 4,29 tỷ đồng, bằng 26,79% so với năm 2022. Tỷ trọng doanh thu vận tải biển chiếm 27,58% trong tổng doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ của toàn Công ty, trong khi năm 2022 tỷ trọng này đạt 56,98%. Năm 2023 lỗ đội tàu là 1,09 tỷ đồng, giảm lỗ 10,36 tỷ đồng so với năm 2022.

+ **Dịch vụ giao nhận:**

Dịch vụ giao nhận năm 2023 đạt 6,23 tỷ đồng bằng 90,68 % so với năm 2022, giảm lỗ 0,03 tỷ đồng so với cùng kỳ nhưng vẫn lỗ 0,10 tỷ đồng. Đây là một sự nỗ lực rất lớn của Ban TGD cùng phòng GNVT trong giai đoạn tái cơ cấu và tìm kiếm khách hàng mới.

+ **Hoạt động khai thác/cho thuê Bất động sản:**

Năm 2023, giá thuê văn phòng trên thị trường giảm do nhiều công ty phải dừng hoạt động trả mặt bằng khiến diện tích trống để cho thuê tăng cao. Bên cạnh đó, cơ sở hạ tầng cho thuê của Công ty xuống cấp, Công tác hoàn thiện hệ thống PCCC gặp nhiều khó khăn khó nên rất khó đưa tài sản vào khai thác, sức cạnh tranh với các bất động sản mới hiện nay là rất thấp. Công ty đã phối hợp với đơn vị chuyên nghiệp về khai thác BĐS để tìm kiếm khách hàng đồng thời Công ty vẫn chủ động tìm kiếm khách hàng dưới mọi hình thức để tăng tỷ lệ lấp đầy. Doanh thu 2023 đạt 5,04 tỷ bằng 96,55% so với năm 2022, Lợi nhuận đạt 2,34 tỷ đồng.

**3. Kết quả kinh doanh năm 2023 của các Công ty con:**

*Đơn vị tính: tỷ đồng*

Tên công ty	DT bán hàng và CCDV		Doanh thu HĐTC		LNST	
	Năm 2023	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2022
	Công ty CP Kho vận Vietfracht Hưng Yên	10,34	10,20	1,68	1,44	3,58
Công ty TNHH MTV Vietfracht Hà Nội	-	-	15,54	10,29	14,04	9,79
Công ty TNHH MTV Vietfracht Hải Phòng	25,32	34,49	0,46	0,34	(2,85)	0,21



Công ty TNHH MTV Vietfracht Hồ Chí Minh	27,28	41,62	0,70	0,52	0,95	2,09
---	-------	-------	------	------	------	------

Hoạt động kinh doanh của các công ty con chủ yếu là cung cấp dịch vụ giao nhận và cho thuê kho bãi. Trong năm 2023, về doanh thu Công ty Vietfracht Hải Phòng đạt 25,32 tỷ đồng giảm 9,17 tỷ đồng so với 2022 là Kết quả kinh doanh lỗ 2,85 tỷ đồng. Công ty Vietfracht Hồ Chí Minh doanh thu đạt 27,28 tỷ đồng, giảm so với năm 2022 là 14,34 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế là 0,95 tỷ đồng giảm so với 2022 là 1,14 tỷ đồng. Vietfracht Hưng Yên doanh thu đạt 10,34 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế là 3,58 tỷ đồng. Công ty TNHH MTV Vietfracht Hà Nội lợi nhuận sau thuế là 14,04 tỷ đồng

#### 4. Kết quả cổ tức năm 2023 dự kiến được nhận trong năm 2024:

*Đơn vị tính: tỷ đồng*

STT	Công ty	Số tiền
1	Công ty TNHH Hankyu - Hanshin Express Việt Nam	-
2	Công ty Liên doanh TNHH Dimerco - Vietfracht	-
3	Công ty CP Unithai Logistics Việt Nam	0,35
4	Công ty TNHH Heung A Line Việt Nam	0,16
5	Công ty CP Kho vận Vietfracht Hưng Yên	2,87
6	Công ty TNHH MTV Vietfracht Hà Nội	14,04
7	Công ty TNHH MTV Vietfracht Hồ Chí Minh	0,81
8	Công ty TNHH MTV Vietfracht Hải Phòng	-
	<b>Tổng cộng</b>	<b>18,23</b>

## II. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2024:

### 1. Một số chỉ tiêu chính của Kế hoạch kinh doanh năm 2024:

Chỉ tiêu	Số tiền (tỷ đồng)
Doanh thu HĐKD chính	12,05
Lợi nhuận trước chi phí cố định	1,76
Lợi nhuận trước thuế HĐKD chính	(1,90)
Lợi nhuận trước thuế toàn Công ty	7,80

### 2. Phương hướng, nhiệm vụ:

- Khai thác hiệu quả các nguồn lực của Công ty đặc biệt là nâng cao hiệu suất khai thác bất động sản.
- Phân đấu hoàn thành các chỉ tiêu KHKD năm 2024, đảm bảo việc làm, thu nhập và chế độ chính sách của người lao động. Đảm bảo tuân thủ điều lệ, quy chế, pháp luật hiện hành, thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ đối với nhà nước.

- Thực hiện nghị quyết của đại hội đồng cổ đông và các nghị quyết của Hội đồng quản trị.

Trên đây là báo cáo kết quả hoạt động SXKD năm 2023, kế hoạch SXKD năm 2024 của Công ty CP vận tải và thuê tàu. Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Ban Tổng giám đốc xin chân thành cảm ơn sự ủng hộ của các Quý cổ đông, sự chỉ đạo sát sao, kịp thời của Hội đồng quản trị, sự hợp tác, hỗ trợ của các khách hàng cùng sự nỗ lực, cố gắng của toàn thể CBCNV để Công ty đạt được những kết quả trên.

**T.M BAN ĐIỀU HÀNH**

**TỔNG GIÁM ĐỐC**



**BÙI TRUNG KIÊN**

